

TÂM NHÌN VÀ PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ QUAN TÂM, CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN

PGS. TS BÙI ĐÌNH PHONG
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦**Tóm tắt:** Tâm nhìn và phong cách về quan tâm, chăm lo đời sống nhân dân là nội dung quan trọng nhất, xuyên suốt, nhất quán trong sự nghiệp cách mạng Hồ Chí Minh. Cả đời Người chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Người thường xuyên quan tâm làm cho dân có ăn, làm cho dân có mặc, làm cho dân có chỗ ở, làm cho dân có học hành để biến ham muốn đó thành hiện thực. Vì vậy, Người đặc biệt dặn dò trong Di chúc là Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng nâng cao đời sống nhân dân.

♦**Từ khoá:** Phong cách quần chúng; quan tâm, chăm lo đời sống nhân dân.

Ngày nhận: 04/01/2026

Ngày thẩm định: 10/01/2026

Ngày duyệt đăng: 30/01/2026

Tâm nhìn và cách tiếp cận của Hồ Chí Minh về đời sống nhân dân

Phong cách quần chúng của Hồ Chí Minh là nội dung quan trọng hàng đầu trong phong cách làm việc của Người, trong đó quan tâm, chăm lo đến đời sống nhân dân là nội dung xuyên suốt, nhất quán và quan trọng nhất. Mọi biểu hiện về phong cách quần chúng của Hồ Chí Minh nhằm mục đích nhân dân được hưởng thụ đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy: Trước Cách mạng tháng Tám (năm 1945), dưới chế độ quân chủ chuyên chế và thực dân, nhân dân không được hưởng các quyền lợi về kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục. Họ bị áp bức, bóc lột dẫn đến chết đói, chết rét, chết bệnh. Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, không những nước độc lập mà nhân dân

từng bước được hưởng tự do, hạnh phúc. Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là chế độ mới, được thiết lập trên nền tảng dân chủ; khác về bản chất so với chế độ cũ chuyên chế, bóc lột, mà điều căn cốt là bảo đảm mọi mặt về đời sống của nhân dân.

Ngay khi Cách mạng vừa thành công, nước nhà độc lập, chính quyền về tay nhân dân, Hồ Chí Minh đã tỏ rõ quan điểm của mình trước quốc dân đồng bào và thế giới: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”¹.

Tổ quốc và nhân dân luôn đi đôi với nhau theo hàm nghĩa “*Dân là con nước, nước là mẹ chung*”². Trong suy nghĩ và hành động của Hồ Chí Minh, nước của dân và nhân dân là chủ nhân của đất nước; độc lập của Tổ quốc chỉ có

ý nghĩa khi chủ nhân của nó được hưởng lợi quyền thật sự; đất nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì. Giá trị độc lập của đất nước được đo bằng cái ăn, cái mặc, hạnh phúc của nhân dân; mà phải ăn no, mặc đủ, từng bước đến ăn ngon, mặc đẹp, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống; đời sống của nhân dân được nâng cao là động lực, nguồn lực giữ vững nền độc lập. Người khẳng định: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ.

Chúng ta phải thực hiện ngay:

1. Làm cho dân có ăn.
2. Làm cho dân có mặc.
3. Làm cho dân có chỗ ở.
4. Làm cho dân có học hành.

Cái mục đích ta đi đến là bốn điều đó. Đi đến để dân nước ta xứng đáng với tự do độc lập và giúp sức được cho tự do độc lập”³.

Hồ Chí Minh là người khởi xướng sự nghiệp xoá đói, giảm nghèo, tăng giàu; trong đó, cái giàu của dân theo cách tiếp cận của Người là giàu cả tài trí, sức lực, của cải. Từ trong kháng chiến gian khổ, Người đã nghĩ đến “Làm cho người nghèo thì đủ ăn./ Người đủ ăn thì khá giàu./ Người khá giàu thì giàu thêm./ Người nào cũng biết chữ./ Người nào cũng biết đoàn kết, yêu nước”⁴. Bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Người nói: “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho dân giàu nước mạnh”⁵.

Tâm nhìn, cách nhìn của Hồ Chí Minh về đời sống nhân dân trong nền dân chủ xã hội chủ nghĩa bao gồm đời sống vật chất và đời sống tinh thần với ba mặt dân quyền, dân sinh, dân trí. Dân quyền là bảo đảm quyền làm chủ và nâng cao năng lực làm chủ của người dân, phải làm sao cho người dân “*biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm, ... có quyền làm, có quyền nói*”⁶; coi trọng nhân quyền và dân

quyền là những quyền thiêng liêng không ai có thể xâm phạm. Dân sinh là đời sống vật chất và văn hoá gồm cái ăn, cái mặc, cái ở. Dân trí là diệt đói, “trông người”, vun bồi trí tuệ, tình cảm, phẩm chất, hình thành nguồn nhân lực mới có chất lượng cao.

Trong nhiều bài nói với cán bộ và nhân dân, Hồ Chí Minh thường nhắc lại tục ngữ của dân ta “có thực mới vực được đạo”, “dân dĩ thực vi thiên/tiên”, “thực túc binh cường”, v.v... và Người rút ra kết luận: “Vì vậy, chính sách của Đảng và Chính phủ là *phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân*. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi ... cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới, đều *phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân*. Phải lãnh đạo tổ chức, giáo dục nhân dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Dân đủ ăn đủ mặc thì những chính sách của Đảng và Chính phủ đưa ra sẽ dễ dàng thực hiện. Nếu dân đói, rét, ốm, bệnh thì chính sách của ta dù hay mấy cũng không thực hiện được”⁷.

Theo hệ quy chiếu của một nước dân chủ mà địa vị cao nhất là dân, tư duy của Hồ Chí Minh về Đảng và Chính phủ có lỗi khi dân đói, rét, ốm, ốm là hết sức đặc biệt, có tính khoa học, cách mạng và thực tiễn rất cao. Đảng lãnh đạo nhưng dân là gốc, dân là chủ, dân làm chủ, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân. Theo Hồ Chí Minh, tầm vóc vĩ đại của Đảng cầm quyền không phải Đảng đứng trên dân, đứng ngoài dân và cán bộ đè đầu, cưỡi cổ dân, vác mặt “*làm quan cách mạng*”, mà phải ở trong lòng dân, “...bao trùm cả nước, đồng thời vì nó gần gũi tận trong lòng của mỗi đồng bào ta”⁸. Đảng ta vĩ đại vì toàn bộ đường lối, phương châm, chính sách của Đảng đều chỉ “*nhằm cải thiện đời sống của nhân dân*”⁹, “...nâng cao đời sống của nhân dân”¹⁰. Vì vậy, “hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo

nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Cho nên Đảng vừa phải lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế và văn hoá lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế và văn hoá tiên tiến, đồng thời lại phải luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối, cần thiết cho đời sống hằng ngày của nhân dân”¹¹.

Tư duy, mạch nguồn của Hồ Chí Minh về đời sống nhân dân cho thấy sau khi Cách mạng thành công, Đảng nắm chính quyền, Tổ quốc độc lập, chúng ta phải tiến lên chiến thắng nghèo đói và lạc hậu để dân mạnh, nước giàu. Trong toàn bộ tiến trình cách mạng thì giải phóng dân tộc, giành độc lập là bước thứ nhất, nhiệm vụ hàng đầu tạo cơ sở, điều kiện để đi đến bước thứ hai là làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, từng bước xây dựng đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”; bởi, mục đích của chủ nghĩa xã hội là không ngừng nâng cao đời sống, mức sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc phải tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa, vì chỉ có chủ nghĩa xã hội mới làm cho nhân dân thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no, sống một đời hạnh phúc. Người viết: “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xoá bỏ”¹².

Từ chỗ quan tâm “tự do cho đồng bào, độc lập cho Tổ quốc tôi” những năm bốn ba ở nước ngoài đến chăm lo dân quyền, dân sinh, dân trí trong xây dựng chủ nghĩa xã hội là tất cả những điều Hồ Chí Minh muốn, tất cả những điều Người hiểu. Sự ham muốn tốt bậc của Người được động lại trong Di chúc mà sau khi Người qua đời Đảng ta đã công bố như “đầu tiên là công việc đối với *con người*”; giúp đỡ cha mẹ, vợ con của thương binh và liệt sĩ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét; đề nghị miễn thuế nông nghiệp

một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hi hã mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi. Đó là “...kế hoạch xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân”¹³. “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân*”¹⁴.

Phong cách Hồ Chí Minh về quan tâm, chăm lo đời sống nhân dân

Cách hiểu “phong cách” chỉ là làm việc chân tay; phong cách quân chúng là đến với dân, gần dân..., tuy không sai nhưng không phản ánh đầy đủ, hoàn chỉnh phong cách làm việc quân chúng. Làm việc thì có lao động chân tay và lao động trí óc; có cách nghĩ, cách làm, cách nói, cách viết. Phong cách Hồ Chí Minh quan tâm, chăm lo đến đời sống nhân dân không phải chỉ đến với dân, gần dân để hiểu biết về cuộc sống của họ, mà thể hiện ngay trong cách nghĩ, cách diễn đạt của Người. Người luôn nghĩ về dân để hành động vì dân. Cách nghĩ về dân của Người hết sức đặc biệt. Hầu như tất cả các bài viết, bài nói, diễn văn của Người đều coi nhân dân là trung tâm, là chủ thể. Hướng suy nghĩ về nhân dân, thể hiện trong cách đặt câu hỏi “tôi nói đồng bào nghe rõ không?” khi Người sợ nhân dân không hiểu ý mình.

Trong sự nghiệp cách mạng, Hồ Chí Minh đã viết nhiều nhưng đến năm 1945 mới viết được bản *Tuyên ngôn độc lập* mà Người cảm thấy vô cùng “sung sướng”. Đứng về phía nhân dân, Hồ Chí Minh tố cáo hành động của thực dân Pháp trái với nhân đạo và chính nghĩa. Chúng không cho dân ta một chút tự do dân chủ nào; thi hành chính sách ngu dân; bóc lột dân ta đến tận xương tuỷ, khiến cho dân ta nghèo nàn, thiếu thốn.

Người mặc bộ quần áo kaki và đi đôi dép cao su ra mắt đồng bào trong ngày lễ độc lập, đến nhiều năm sau, quần áo của Người cũng chỉ có vài bộ, vẫn đôi dép cao su. Anh em phục vụ đề nghị may thêm quần áo, thay dép mới nhưng Người

không đồng ý với lý do cái gì mình còn dùng được thì dùng, không nên thay vì lãng phí tiền của của nhân dân. Câu chuyện Người dặn các đồng chí bảo vệ “tháo cổ áo rồi lộn phía trong ra phía ngoài may lại thì vẫn lành như mới” là một trong hàng nghìn suy nghĩ và hành động lo cho dân của Người. Ở Phủ Chủ tịch, Người không cho lắp máy điều hoà không khí, không dùng quạt điện, chỉ dùng quạt giấy, quạt nan. Mười lăm năm từ khi về Hà Nội đến khi qua đời, Người chỉ dùng một chiếc ô tô loại trung bình. Người sống giản dị như trời đất của ta có những lý do khác nhau, nhưng quan trọng nhất là chống lãng phí vì tất cả là từ tiền bạc của nhân dân. Người tâm sự với những người phục vụ, những cán bộ làm phim về cuộc đời và sự nghiệp của Người rằng “đời sống của Bác lúc này không quan trọng bằng đời sống của nhân dân”¹⁵. Xuất phát từ việc quan tâm đến dân, lo cho dân, quan điểm của Hồ Chí Minh về sự gương mẫu trong tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo là rất rõ ràng. Trò chuyện với những cán bộ chuyên chăm sóc sức khỏe cho mình khi họ xin thay mới cái vỏ ngoài áo bông đã bị rách lần thứ hai ở vai, Người nói: “Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước mặc áo vá vai thế này là cái phúc cho dân đấy. Đừng bỏ cái phúc ấy đi”¹⁶.

Đau đầu nghĩ về cuộc sống của người dân, chỉ một ngày sau đọc bản Tuyên ngôn độc lập, trong cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Hồ Chí Minh đề ra 06 nhiệm vụ cấp bách thể hiện sự quan tâm đến đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân. Đó là giải quyết nạn đói, nạn dốt, hưởng quyền tự do dân chủ, thực hiện cần kiệm liêm chính, bỏ các thứ thuế vô lý, tuyên bố tín ngưỡng tự do, lương giáo đoàn kết.

Hồ Chí Minh có một phong cách quần chúng gần dân, đến với dân, tiếp xúc với dân, mọi suy nghĩ, việc làm từ nhỏ đến to đều hướng đến cuộc sống của nhân dân, lo cho dân. Trong tháng đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, tìm hiểu, thấu cảm nỗi đói khổ của người dân, Người kêu gọi đồng bào cả nước “sẻ cơm nhường áo”, ra sức cứu đói. Người nhắc nhở Bộ Cứu tế xã hội động

viên nhân dân 10 ngày nhịn ăn một bữa và Người nêu gương thực hiện. Người viết: “Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng./ Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và tôi xin thực hành trước:/ Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi tháng một bo) để cứu dân nghèo./ Như vậy, thì những người nghèo sẽ có bữa rau bữa cháo để chờ mùa lúa năm sau để khỏi chết đói”¹⁷.

Biết chuyện Bác thực hiện đều đặn việc nhịn ăn vào bữa trưa, nhiều đồng chí trong Trung ương thấy ái ngại vì làm như vậy ảnh hưởng đến sức khỏe. Trong một cuộc trao đổi thân tình về việc này, Bác cười hiền hậu và nói: “*Minh có đói mới hiểu nỗi khổ của người đói*”¹⁸. Đây là một cách tiếp cận “vô tiền khoáng hậu” về thấu hiểu, thấu cảm và quan tâm thật sự đến đời sống của quần chúng nhân dân.

Mỗi dịp tiếp xúc, gặp gỡ với cán bộ, điều quan tâm nhất của Hồ Chí Minh là muốn biết cán bộ của chế độ mới, của một nước dân chủ nghĩ như thế nào về đời sống của nhân dân. Tháng 5-1946, khi trao đổi với Nguyễn Huy Tưởng, một thành viên của Ủy ban Đời sống mới, về 03 nguyên tắc đời sống mới là “dân tộc, dân chủ, khoa học”, Hồ Chí Minh “ngơ ngác” trước những danh từ to lớn đó và nói: “Hay lắm, nhưng mình phải xem bây giờ đồng bào cần gì? Dân quê đã mấy người hiểu rõ thế nào là dân chủ, khoa học. Tôi hỏi thật chú, chú đi vận động đời sống mới thì chú làm gì trước?”. Khi mọi người bối rối, Hồ Chí Minh lắc đầu nhìn mọi người, tay gân guốc vổ vào bụng và nói: “Trước hết là cái này. Dân chúng cần cái này trước đã, chú không ăn gì thì chú đi tuyên truyền được không?”¹⁹.

Câu nói “trước hết là cái ăn” chính xác với chủ nghĩa duy vật mácxít và rất đúng, phù hợp với hoàn cảnh đất nước và nhân dân Việt Nam vừa trải qua gần một trăm năm dưới sự bóc lột của hai tầng xiềng xích Pháp - Nhật, chịu cực khổ, nghèo đói, hơn 2 triệu đồng bào bị chết đói. Cùng với giặc ngoại xâm, nội xâm và giặc dốt,

thì giặc đói hoành hành. Sau Cách mạng tháng Tám, nhân dân ta phải tiến hành ngay cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Hưởng ứng lời kêu gọi Thi đua yêu nước của Hồ Chí Minh, cả dân tộc vừa kháng chiến vừa kiến quốc, tiếp tục cuộc chiến “diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”. Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến trường kỳ, nhân dân miền Bắc bắt tay vào khôi phục, cải tạo kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội, cùng với nhân dân miền Nam đồng thời tiến hành 02 nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và Đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Từ truyền thống của dân tộc: “Nhiều điều phủ lấy giá gương. Người trong một nước phải thương nhau cùng”, phong cách nói, viết của Hồ Chí Minh “thấm đẫm” tư tưởng nhân văn, in sâu vào tâm, trí mỗi đồng bào, toát lên sự quan tâm thật sự tới cuộc sống của nhân dân. Những người bạn trong Ủy ban Kiểm soát và Giám sát Quốc tế, có mặt trong buổi nói chuyện của Hồ Chí Minh với quần chúng Quảng Bình, nói lại với cán bộ ta: “Trong đời chúng tôi chưa bao giờ thấy được một thủ lĩnh quốc gia nào gần gũi, thân thiết với nhân dân như Bác Hồ của Việt Nam. Ở nước chúng tôi, Tổng thống cũng đọc diễn văn rất hay. Rất tiếc cái hay đó chỉ có một số ít người trong dân chúng hiểu. Còn ở đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn văn thì hàng vạn người đều hiểu được và đọc theo, như cha đọc cho con nghe, thầy đọc cho trò nghe..., thật là gần gũi và thân thiết”²⁰.

Trong hoàn cảnh đất nước còn nghèo, nhân dân chịu nhiều đói khổ, phải liên tục cầm súng chống xâm lược bảo vệ thành quả cách mạng, một trong những nỗi bận tâm lớn nhất của Hồ Chí Minh - cùng với “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”; “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”; “đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, Tổ quốc thống nhất - thì đó còn là đời sống đói nghèo của nhân dân. Người nói: “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn

chịu cực khổ là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”²¹.

Bởi thế cho nên, chúng ta hoàn toàn hiểu được rằng ở độ tuổi trước sau “nhân sinh thất thập cổ lai hy”, bận trăm công nghìn việc, trong vòng 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (1955-1965), Hồ Chí Minh thực hiện khoảng 700 lượt đi xuống các địa phương (bình quân mỗi năm khoảng 60 lượt) về với nhân dân, bộ đội, nông dân, công nhân, trí thức, thăm các công trường, nông trường, xí nghiệp, hợp tác xã, ra tận hải đảo, lên miền núi, đến trận địa, về thôn bản... Những chuyến “về nhà” của Hồ Chí Minh không chỉ kiểm tra công việc, mà một điều hết sức quan trọng là để được gần dân, hiểu dân, học dân, nghe tiếng nói của dân, được trực tiếp hỏi han cuộc sống của dân. Với quan điểm Chính phủ Cộng hòa Dân chủ là đây đó chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng, “Dân là chủ thì Chính phủ phải là đây đó”²², Người đến với dân là đến với những “ông chủ nắm chính quyền”²³, người “thầy” lớn của Bác, những người “...biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”²⁴, về với “trăm tai nghìn mắt”, được nghe nhiều ý kiến thông minh của những đầu óc sáng tạo, nhiều kinh nghiệm quý, một lực lượng khôn khéo, dũng cảm, cần cù, hăng hái, anh hùng, “...những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta”²⁵.

Một trong những điều quan tâm lớn nhất của Hồ Chí Minh trong những chuyến về địa phương là nắm tình hình đời sống, nguyện vọng của nhân dân. Có nhiều chuyến đi mà cách đi, cách tổ chức và lộ trình của Người rất đặc biệt: Có khi Người thăm nhà bếp, nơi ăn ở của cán bộ, công nhân, nhân viên, chiến sĩ trước khi gặp lãnh đạo, vào hội trường nói chuyện; có những chuyến đi Người mang theo com nắm, nước uống để khỏi phiền hà chính quyền địa phương, tốn tiền của nhân dân.

Trong những buổi nói chuyện ở các địa phương, cùng với nêu ưu điểm, những việc đáng

khen, Người thẳng thắn chỉ ra khuyết điểm, những việc đáng chê của cán bộ như chưa quan tâm đến đời sống của nhân dân, làm những việc lãng phí, ảnh hưởng cuộc sống của nhân dân. Trao đổi với cán bộ tỉnh Hà Tây, Người nói: “Có chỗ bất kỳ việc gì cũng liên hoan, bắt đầu cây cũng liên hoan, cây xong cũng liên hoan, rồi chuyện về điều tra cũng liên hoan, huyện đi hoan tổng cũng liên hoan, cải tiến cũng liên hoan, nghe nói họp bàn về tiết kiệm cũng liên hoan mấy con lợn...”²⁶. Cái lạ là “...không phải tất cả xã viên đến liên hoan, mà chỉ có mấy ông cán bộ chén, còn tiền con lợn thì tất cả xã viên phải trả...”²⁷. Trao đổi với đoàn cán bộ tỉnh Thanh Hoá, Người nói: “Có nơi Bác tới thăm, cán bộ làm thịt cả một con bò và bảo rằng để “chiêu đãi Hồ Chủ tịch”; thế là họ “ăn” cả Hồ Chủ tịch”²⁸.

Khái quát lại, với quan điểm có tính nguyên tắc nhất quán, xuyên suốt “*Theo đúng đường lối nhân dân*”²⁹ mà hàng đầu là “*Đặt lợi ích nhân dân lên trên hết*”³⁰, cả cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh toát lên phong cách quần chúng “...*từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng*”³¹ mà cốt lõi là phục vụ nhân dân, chăm lo lợi ích cho dân, làm cho nhân dân sống một đời hạnh phúc. Sinh ra từ nhân dân, sống giữa lòng dân, cuối đời lại muốn về với nhân dân, làm bạn với cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi, “không phải là tham quyền cố vị, mong được thăng quan phát tài”³², Hồ Chí Minh là lãnh tụ thuộc về nhân dân.

Ngày 14/9/1969, Thủ tướng Ấn Độ J.Nehru viết trên *Người yêu nước* (một tờ báo của Ấn Độ): “Hồ Chí Minh là “con người không nghĩ đến mình, giản dị và khiêm tốn. Là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Người không tự giam mình trong tháp ngà. Về cơ bản Người là một con người của quần chúng”³³.

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩnh biệt chúng ta, một trái tim lớn đã ngừng đập sau gần 60 năm mà chủ nghĩa nhân văn sâu nặng, cao cả; tư tưởng và hành động quan tâm, chăm lo đến đời của sống nhân dân, mong cho dân có một đời

hạnh phúc vẫn toả sáng mãi đến hôm nay và mai sau.

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cấp cao phải quan tâm thật sự đến đời sống nhân dân, biến chủ trương, đường lối, nghị quyết thành kết quả cụ thể, thực chất, như phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm: “nhìn từ mâm cơm của mỗi gia đình”, đến từ hành động “sửa đê em thơ, lụa tặng già”³⁴. Đó là trách nhiệm, bổn phận, cũng là vinh dự lớn lao của cán bộ, đảng viên của một Đảng chân chính cách mạng, là đạo đức, là văn minh, Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện □

1, 2, 3, 17, 21, 32 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H., 2011, tr.187, 540, 175, 33, 470, 478.

4, 6, 22, 24, 25, 31 Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.5, tr.81, 293-295, 74, 335, 325, 330.

5, 9 Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.10, tr.390, 314.

7 Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.9, tr.518.

8, 11 Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.12, tr.402, 402.

10, 12 Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.13, tr.164, 438.

13, 14, 26, 27, 28 Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.15, tr.617, 622, 294, 294, 527.

15, 16, 18 Ban Tuyên giáo Trung ương: *Chủ tịch Hồ Chí Minh một huyền thoại kỳ vĩ*, Nxb. Hồng Đức, H., 2008, tr.413, 244, 230.

19 Xem: *Bác Hồ với văn nghệ sĩ*, Nxb. Tác phẩm mới, H., 1985, tr.20.

20 Ban Tuyên giáo Trung ương: *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., 2013, tr.17.

23 Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.8, tr.263.

29, 30 Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t.7, tr.177, 177.

33Viên Mac - Lênin - Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh sống mãi trong trái tim nhân loại*, Nxb. Lao động - Nxb. Quân đội nhân dân, H., 1993, tr.104.

34 *Bài phát biểu khai mạc Hội nghị Trung ương lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII của Tổng Bí thư Tô Lâm*, <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn>, ngày 06/10/2025.